

Số: 50/2024/QĐST-DS

TP. Thanh Hóa, ngày 23 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 160/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N.

Địa chỉ: Số B L, phường T, quận B, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V - Tổng giám đốc

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Chí T - Phó giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh thành phố T.

Địa chỉ: Số A P, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

(theo văn bản uỷ quyền số: 2665 /QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022; số: 2664/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022; số 267/NHNo.TP ngày 06/3/2024)

Bị đơn: Bà Trương Thị Đ - Sinh năm 1977 và ông Doãn Văn H - Sinh năm 1976.

Địa chỉ: S N, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 3.581.910đ do ngân hàng rút một phần yêu cầu.

- Về số nợ: Tính đến ngày 15/7/2024 bà Trương Thị Đ và ông Doãn Văn H còn nợ Ngân hàng N tổng số tiền là 102.397.981 đồng (trong đó: nợ gốc là 96.500.000 đồng; nợ lãi là: 5.897.981 đồng).

- Về lộ trình thanh toán nợ: Bà Trương Thị Đ và chồng là ông Doãn Văn H cam kết sẽ thanh toán hết toàn bộ số nợ trên cho Ngân hàng N theo các kỳ như sau:

+ Ngày 25/7/2024, bà Trương Thị Đ và ông Doãn Văn H phải trả cho Ngân hàng N số tiền là 13.673.990 đồng (trong đó nợ gốc: 10.725.000 đồng; nợ lãi: 2.948.991 đồng).

+ Ngày 25/8/2024, bà Trương Thị Đ và ông Doãn Văn H phải trả cho Ngân hàng N số tiền là 13.673.990 đồng (trong đó nợ gốc: 10.725.000 đồng; nợ lãi: 2.948.991 đồng).

+ Vào ngày 25 hàng tháng, kể từ tháng 9/2024 đến tháng 12/2024 mỗi tháng trả 3.350.000đ và được thanh toán vào nợ gốc.

+ Vào ngày 25 hàng tháng kể từ tháng 01/2025 đến tháng 9/2025, mỗi tháng trả 6.700.000đ và được thanh toán vào nợ gốc.

+ Ngày 25/10/2025 bà Trương Thị Đ và ông Doãn Văn H phải trả cho Ngân hàng N toàn bộ số tiền nợ còn lại là 1.350.000đ và khoản lãi phát sinh kể từ ngày 16/7/2024 trên số dư nợ gốc cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 3501-LAV-202001642 ngày 02/10/2020 và Hợp đồng tín dụng số 3501-LAV-202001835 ngày 05/11/2020.

Nếu bà Đ, ông H vi phạm bất kỳ lần thanh toán nợ nào thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 233, tờ bản đồ số 14, địa chỉ: Số nhà A N, phường B, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền trên đất số CI 593782; Số vào sổ cấp GCN: CH 01373/7165/QĐ-UBND do Ủy ban nhân dân thành phố T cấp ngày 19/07/20217 mang tên bà Trương Thị Đ; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 3501/177/2020/TT/HĐBĐ ngày 02/10/2020 để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho ngân hàng.

3. Về án phí:

- Bà Trương Thị Đ, ông Doãn Văn H phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là: 2.560.000 đồng (hai triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho Ngân hàng N toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 2.649.000 đồng theo biên lai thu số 0001479 ngày 06/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTPH;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADSTPH;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Hào